ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2283 /QĐ-UBND	*Đại Phúc, ngày 18 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ (Đợt 3, năm 2026)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội về việc quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính Phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính Phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Văn bản hợp nhất số 53/VBHN-BNNMT ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hợp nhất Nghị định quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 10/2026/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành hệ số điều chỉnh giá đất làm căn cứ tính tiền bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất, tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất trong một số trường hợp áp dụng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 15/2026/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 16/2026/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định về đơn giá bồi thường thiệt hại thực tế về nhà, nhà ở, công trình phục vụ đời sống và công trình xây dựng gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 27/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 136/2026/QĐ-UBND ngày 23/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Căn cứ Văn bản hợp nhất số 05/2026/VBHN-QĐ-UBND ngày 23/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi, rừng tự nhiên, rừng trồng và hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Quyết định số 3192/QĐ-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên việc đính chính Quyết định số 82/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên; Văn bản hợp nhất số 04/2026/VBHN-QĐ-UBND ngày 20/10/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên Quyết định ban hành Quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 13/2/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng xác định giá đất đối với các trường hợp theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 01/CV-XD, NNMT ngày 18/5/2026 của phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường về việc cung cấp phương án giá đất.

Căn cứ Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực giao thông tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 06/9/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ;

Căn cứ Quyết định số 2586/QĐ- UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc Điều chỉnh dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ;

Căn cứ Thông báo số 185/TB-UBND ngày 21/11/2025 của UBND xã Đại Phúc về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ (địa phận xã Đại Phúc);

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 160/CT-ĐGĐ ngày 26/10/2026 của Công ty Cổ phần thẩm định giá Việt Bắc; Biên bản thẩm định phương án thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ (Đợt 3, năm 2026) ngày 10/11/2026 của Tổ thẩm định;

Căn cứ Quyết định số 888/QĐ-UBND ngày 04/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Phúc về việc phân công phụ trách các lĩnh vực công tác Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các Ủy viên UBND xã Đại Phúc nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ ý kiến góp ý của các thành viên UBND xã vào dự thảo Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ (Đợt 3, năm 2026);

Theo đề nghị của Chi nhánh Trung tâm phát triển quỹ đất khu vực II tại Công văn số 2379/CV-CNTTPTQĐ ngày 04 tháng 11 năm 2026 và của Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Đại Phúc tại Tờ trình số 483/TTr-XD,NN&MT ngày 10 tháng 11 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ.

(*Có phụ lục 01 kèm theo*)

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ (Đợt 3, năm 2026), bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ, theo quy định tại khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

(Có phụ lục số 02 kèm theo)

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đối với từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản để thực hiện dự án Xây dựng cầu An Long và đường kết nối tỉnh lộ ĐT.270 với tỉnh lộ ĐT.261 huyện Đại Từ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 152.116.339 đồng *(Bằng chữ: Một trăm năm mươi hai triệu, một trăm mười sáu nghìn, ba trăm ba mươi chín đồng).*

Trong đó:

- Bồi thường đất: 28.500.500 đồng
- Bồi thường thiệt hại về cây trồng: 16.200.839 đồng

- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 85.501.500 đồng
- Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh: 3.353.000 đồng
- Thưởng BGMB trước thời hạn đất NN: 1.676.500 đồng
- Hỗ trợ ổn định đời sống: 16.884.000 đồng

(Có phụ lục số 03 kèm theo)

Nguồn kinh phí: Theo Quyết định số 2683/QĐ-UBND ngày 01/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan:

1. Văn phòng HĐND&UBND xã phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II phổ biến và niêm yết công khai Quyết định này tại trụ sở UBND xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi;

2. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định;

3. Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II gửi Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; thực hiện quy trình, thủ tục bồi thường, hỗ trợ và thực hiện việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo quy định;

4. Văn phòng HĐND&UBND xã đăng tải Quyết định này trên Trang thông tin điện tử của xã theo quy định;

5. Người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) có trách nhiệm phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II, UBND xã Đại Phúc thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã; Phòng Kinh tế xã); Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực II; Chủ đầu tư và người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có tên tại Điều 1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI PHÚC T.THÁI NGUYÊN

Nguyễn Văn Thành